

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN TRÙNG KHÁNH
TỈNH CAO BẰNG**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Bản án số: 147/2022/HS-ST
Ngày 16 - 12 - 2022

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN TRÙNG KHÁNH, TỈNH CAO BẰNG**

Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông La Văn Viên.

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Phương Văn Tư và bà Ngôn Thị Liêm.

Thư ký phiên tòa: Bà La Thị Huệ - Thư ký Tòa án nhân dân huyện Trùng Khánh, tỉnh Cao Bằng.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Trùng Khánh tham gia phiên tòa: Bà Lục Thị Liễu - Kiểm sát viên.

Ngày 16 tháng 12 năm 2022, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Trùng Khánh, tỉnh Cao Bằng đã tiến hành xét xử sơ thẩm vụ án hình sự thụ lý số 143/2022/TLST-HS ngày 30 tháng 11 năm 2022 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 146/2022/QĐXXST-HS ngày 05 tháng 12 năm 2022 đối với bị cáo:

Hoàng Văn S, tên gọi khác: Không có; Sinh ngày 18 tháng 5 năm 1978 tại xã PC, huyện T, tỉnh C; Nơi đăng ký hộ khẩu thường trú và chỗ ở: xóm N, xã PC, huyện T, tỉnh C; Dân tộc: Nùng; Tôn giáo: Không; Quốc tịch: Việt Nam; Nghề nghiệp: Lao động tự do; Trình độ học vấn: 02/12; Con ông Hoàng Văn O (đã chết) và bà Hoàng Thị M, sinh năm 1945; Vợ, Con: Chưa có; Tiền án, tiền sự: Không.

Nhân thân: Ngày 06/10/2011 bị Tòa án nhân dân huyện Trùng Khánh, tỉnh Cao Bằng xử phạt 07 năm tù về Tội mua bán trái phép chất ma túy. Ngày 09/10/2016, chấp hành xong án phạt tù trở về địa phương.

Bị cáo bị bắt tạm giữ, giam ngày 07/9/2022, hiện đang bị tạm giam tại Nhà tạm giữ Công an huyện Trùng Khánh, tỉnh Cao Bằng (*Có mặt*).

Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan: Hoàng Thị A, sinh năm 1989; Địa chỉ: tổ 1, phường H, thành phố C, tỉnh C. Vắng mặt không có lý do.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Qua các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và quá trình xét hỏi, tranh luận tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Hồi 11 giờ 10 phút ngày 07/9/2022, Công an xã K, huyện T chủ trì phối hợp với Công an thị trấn T, huyện T, tỉnh C làm nhiệm vụ tại địa phận xóm P, xã K, huyện T, tỉnh C giáp ranh với tổ dân phố 3, thị trấn T, huyện T, tỉnh C phát hiện Hoàng Văn S đang ngồi ở cạnh đường có biểu hiện nghi vấn hoạt động phạm tội về ma túy. Tổ công tác tiến hành kiểm tra. S lấy từ túi quần bên phải đang mặc giao nộp

cho tổ công tác 01 bao thuốc lá màu vàng nhãn hiệu GOLD LION, bên trong bao thuốc lá có 01 gói bằng giấy lịch màu trắng, mở bên trong có chứa chất bột màu trắng. S khai nhận là ma túy của S, mua về sử dụng. Tổ công tác đã lập biên bản bắt người phạm tội quả tang, thu giữ số vật chứng trên theo đúng quy định. Ngoài ra còn tạm giữ 01 chiếc điện thoại di động nhãn hiệu REDMI, điện thoại cảm ứng, mặt lưng màu đen, điện thoại đã qua sử dụng; 01 chiếc xe mô tô HONDA Wave màu đỏ - đen, biển kiểm soát 11K1-018.23, xe đã qua sử dụng.

Ngày 07/9/2022, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Trùng Khánh tiến hành mở niêm phong cân xác định khối lượng vật chứng, lấy mẫu giám định và niêm phong lại. Kết quả cân số chất bột màu trắng thu giữ của Hoàng Văn S có khối lượng 0,16g (không phải mười sáu) gam. Tại kết luận giám định số 265/KL-KTHS ngày 15/9/2022 của Phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Cao Bằng kết luận: “*Mẫu chất bột màu trắng bên trong phong bì niêm phong gửi giám định là ma túy, loại: Heroine*”.

Tại Cơ quan điều tra, Hoàng Văn S khai nhận: Bị cáo sử dụng ma túy từ năm 2020. Để có ma túy sử dụng, khoảng 19 giờ 30 phút ngày 07/9/2022, S điều khiển xe mô tô nhãn hiệu HONDA Wave màu đỏ - đen, biển kiểm soát 11K1-018.23 từ nhà tại xóm N, xã P, huyện T, tỉnh C đến chợ huyện T. Sau khi mua thức ăn xong, S đến quán nước ở đầu chợ ngồi uống nước. Tại đây, S gặp một người tên H, trú tại xóm PH, xã K, huyện T, tỉnh C. H đề xuất góp tiền mua ma túy để sử dụng, S đồng ý. H và S góp mỗi người 100.000 đồng. Góp xong, S hỏi H đi mua ma túy ở đâu thì có một người đàn ông không quen biết ngồi ở bàn bên cạnh nói có ma túy. Nghe vậy, S mua ma túy với người này 200.000 đồng được 01 gói ma túy gói bằng giấy trắng. Mua được ma túy, H bảo lên khu vực nghĩa trang huyện T để sử dụng. H đi trước, S điều khiển xe đi sau. Khi đến địa phận xã K thì S bị bắt quả tang.

Tại Cơ quan điều tra bà Hoàng Thị A trình bày: Tôi (A) đến Cơ quan điều tra để xin lại tài sản 01 xe mô tô biển kiểm soát 11K1-018.23, nhãn hiệu HONDA Wave S (D), màu đỏ - bạc - đen, xe tôi mua từ năm 2012. Đến năm 2017 tôi cho anh Hoàng Văn S mượn đi đến nay. Nay tôi yêu cầu xin lại chiếc xe.

Xác nhận: *Tại biên bản về việc trả lại tài sản, đồ vật, tài liệu. Ngày 24/11/2022 Công an huyện Trùng Khánh đã trả lại 01 (một) chiếc xe mô tô nhãn hiệu HONDA Wave S (D), số máy 4224048, số khung 164492, xe đã qua sử dụng (kèm chìa khóa xe mô tô). Chị Hoàng Thị A đã nhận đủ.*

Tại bản cáo trạng số 149/CT-VKSTK, ngày 29 tháng 11 năm 2022, Viện kiểm sát nhân dân huyện Trùng Khánh, tỉnh Cao Bằng đã truy tố bị cáo Hoàng Văn S về Tội tàng trữ trái phép chất ma túy theo quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật Hình sự.

Tại phiên tranh luận đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Trùng Khánh vẫn giữ nguyên quan điểm như bản cáo trạng đã truy tố và đề nghị Hội đồng xét xử tuyên bố bị cáo Hoàng Văn S phạm tội tàng trữ trái phép chất ma túy.

Về trách nhiệm hình sự: Áp dụng điểm c khoản 1 Điều 249, Điều 38, điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự. Xử phạt bị cáo Hoàng Văn S với mức án từ 12 đến 18 tháng tù;

Hình phạt bổ sung: Không đề nghị.

Về vật chứng: Áp dụng Điều 47 Bộ luật Hình sự; Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự.

Tịch thu tiêu hủy 01(một) chiếc phong bì thư đã được niêm phong, mặt trước phong bì ghi “vật chứng vụ Hoàng Văn S - Tàng trữ trái phép chất ma túy, xảy ra ngày 07/9/2022, tại xóm P, K, T, C”.

Tuyên trả 01 điện thoại di động nhãn hiệu REDMI tạm giữ của Hoàng Văn S ngày 07/9/2022 không liên quan đến hành vi phạm tội cho bị cáo, nhưng tạm giữ để đảm bảo thi hành án.

Về án phí: Bị cáo Hoàng Văn S phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Bị cáo Hoàng Văn S không có ý kiến tranh luận với đại diện Viện kiểm sát. Khi nói lời sau cùng bị cáo mong Hội đồng xét xử giảm nhẹ mức án thấp nhất.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra, xét hỏi, tranh luận tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận thấy như sau:

[1]. Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an huyện Trùng Khánh, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện Trùng Khánh, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng và người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2]. Tại phiên tòa bị cáo Hoàng Văn S nhận tội, lời khai nhận của bị cáo đều phù hợp với các tài liệu chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án, xác định:

Hồi 11 giờ 10 phút ngày 07/9/2022, tại khu vực xóm P, xã K, huyện T, tỉnh C giáp ranh với tổ dân phố 3, thị trấn T, huyện T, tỉnh C, tổ công tác Công an xã K phối hợp với Công an thị trấn T, huyện T, tỉnh C bắt quả tang Hoàng Văn S đang tàng trữ trái phép 0,16 gam ma túy, loại Heroine. Mục đích tàng trữ trái phép chất ma túy để sử dụng.

[3] Xét tính chất, mức độ và hành vi phạm tội của bị cáo Hoàng Văn S phạm tội tàng trữ trái phép chất ma túy, Hành vi của bị cáo thực hiện là nghiêm trọng, gây

nguy hiểm cho xã hội vì đã trực tiếp xâm phạm đến sự độc quyền quản lý của nhà nước đối với các chất ma túy, hành vi của bị cáo đã gây mất trật tự trị an xã hội ở địa phương. Mặc dù bị cáo nhận thức được ma túy được nhà nước ta nghiêm cấm tàng trữ, ma túy là chất gây nghiện ảnh hưởng đến sức khỏe con người nhưng do bản thân bị cáo nghiện nên đã bất chấp các quy định của pháp luật dẫn đến phạm tội. Do đó, hành vi tàng trữ trái phép chất ma túy của bị cáo cần phải được xử lý theo quy định của pháp luật.

Do vậy, bản Cáo trạng truy tố bị cáo Hoàng Văn S về tội “*Tàng trữ trái phép chất ma túy*” theo quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật Hình sự là có căn cứ, đúng người, đúng tội và đúng pháp luật.

Từ những chứng cứ nêu trên Hội đồng xét xử có đủ căn cứ kết luận bị cáo Hoàng Văn S đã phạm vào tội “*Tàng trữ trái phép chất ma túy*” theo điểm c khoản 1 Điều 249 của Bộ luật Hình sự.

[4] Về các tình tiết giảm nhẹ, tăng nặng trách nhiệm hình sự và nhân thân bị cáo:

Về tình tiết tăng nặng: không có;

Về tình tiết giảm nhẹ bị cáo được hưởng 01 tình tiết là thành khẩn khai báo, năn năn hối cải được quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự.

Về nhân thân: Bị cáo Hoàng Văn S có nhân thân xấu. Ngày 06/10/2011 bị Tòa án nhân dân huyện Trùng Khánh, tỉnh Cao Bằng xử phạt 07 năm tù về Tội mua bán trái phép chất ma túy, quy định tại điểm b khoản 2 Điều 194 Bộ luật Hình sự năm 1999 (sửa đổi, bổ sung năm 2009). Ngày 09/10/2016, chấp hành xong án phạt tù trở về địa phương. Bị cáo không lấy đó làm bài học mà còn tiếp tục phạm tội, trong khi lượng hình cần xem xét cân nhắc mức án đối với bị cáo.

[5]. Mức hình phạt của Kiểm sát viên đề nghị áp dụng đối với bị cáo là phù hợp với nhận định của Hội đồng xét xử, phù hợp với tính chất, mức độ hành vi phạm tội của bị cáo nên được chấp nhận.

[6] Về nguồn gốc số ma túy: Số ma túy thu giữ của bị cáo Hoàng Văn S, theo S khai đang ngồi quán uống nước S gặp một người tên H, trú tại xóm PH, xã K, huyện T, tỉnh C. H đề xuất góp tiền mua ma túy để sử dụng. H và S góp mỗi người 100.000 đồng góp xong S mua ma túy với một người không quen biết tại quán uống nước với số tiền 200.000 đồng. Cơ quan điều tra đã tiến hành các biện pháp điều tra xác minh. Kết quả, tại xóm PH, xã K, huyện T, tỉnh C không có người đàn ông nào tên là H đang sinh sống tại xóm. Do vậy, Cơ quan điều tra không có căn cứ để mở rộng vụ án.

[7] Về hình phạt bổ sung: Xét thấy bị cáo Hoàng Văn S không có nghề nghiệp, nghiện ma túy không có công việc ổn định nên không áp dụng đối với bị cáo.

[8] Về vật chứng vụ án: Áp dụng Điều 47 Bộ luật Hình sự; Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự.

Tịch thu tiêu hủy 01(một) chiếc phong bì thư đã được niêm phong, mặt trước phong bì ghi “vật chứng vụ Hoàng Văn S - Tàng trữ trái phép chất ma túy, xảy ra ngày 07/9/2022, tại xóm P, K, T, C”.

Tuyên trả 01 điện thoại di động nhãn hiệu REDMI tạm giữ của Hoàng Văn S ngày 07/9/2022, không liên quan đến hành vi phạm tội cho bị cáo, nhưng tạm giữ để đảm bảo thi hành án.

[9] Về án phí: Buộc bị cáo Hoàng Văn S phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

[10] Bị cáo được quyền kháng cáo bản án theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

1. Về tội danh: Tuyên bố bị cáo **Hoàng Văn S** phạm Tội “*Tàng trữ trái phép chất ma túy*”.

2. Về điều luật áp dụng và hình phạt: Áp dụng điểm c khoản 1 Điều 249, Điều 38, điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự.

Xử phạt bị cáo: **Hoàng Văn S** 18 (mười tám) tháng tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày 07/9/2022.

3. Về xử lý vật chứng vụ án: Áp dụng Điều 47 Bộ luật Hình sự; Điều 106 của Bộ luật Tố tụng hình sự.

Tịch thu tiêu hủy 01(một) chiếc phong bì thư đã được niêm phong, mặt trước phong bì ghi “vật chứng vụ Hoàng Văn S - Tàng trữ trái phép chất ma túy, xảy ra ngày 07/9/2022, tại xóm P, K, T, C”.

Tuyên trả 01 điện thoại di động nhãn hiệu REDMI cho bị cáo Hoàng Văn S ngày 07/9/2022 không liên quan đến hành vi phạm tội, nhưng tạm giữ để đảm bảo thi hành án.

Xác nhận số vật chứng trên đang được bảo quản tại Chi cục Thi hành án dân sự huyện Trùng Khánh, theo biên bản giao vật chứng ngày 30/11/2022.

4. Về án phí: Áp dụng khoản 2 Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự; điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14, ngày 30 tháng 12 năm 2016 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Tòa án.

Bị cáo Hoàng Văn S phải chịu 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm để sung công quỹ Nhà nước.

5. Về quyền kháng cáo: Áp dụng Điều 331, 333 của Bộ luật tố tụng hình sự. Bị cáo có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày, kể từ ngày tuyên án. Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan vắng mặt có quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được tổng đạt hợp lệ.

Nơi nhân:

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM

- TAND tỉnh, Phòng kiểm tra NV và THA
Tòa án nhân dân tỉnh Cao Bằng;
- VKSND huyện, tỉnh;
- Sở Tư pháp Cao Bằng;
- Công an huyện; bị cáo;
- THADS huyện;
- UBND xã P;
- Lưu HS; lưu án văn.

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa

La Văn Viên